

*T, ngày 04 tháng 11 năm 2020*

Số: 238/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 262/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Vũ Văn T, sinh năm 1975

**Bị đơn:** Chị Vũ Thị T, sinh năm 1975

Cùng trú tại: Thôn K, xã T, huyện T, Thành phố H

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị T.

- **Về con chung:** Có hai con chung, đã trưởng thành.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Vũ Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn)

đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012468 ngày 09 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh Vũ Văn T 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trung Hòa**